

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 450/2020/HS-ST
Ngày: 25-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhạn

Ông Võ Văn Phi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn H Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 414/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 441/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn T; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/6/1991, tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Ấp 8, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – V; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Chức vụ, Đảng phái, Đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Con ông Phan Văn H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 8, xã D, huyện T, tỉnh Đắk Nông (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Nguyễn H, sinh năm 1972,

2/ Bà Trương Thị H, sinh năm 1975,

3/ Cháu Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 2015

Cùng địa chỉ: Thôn 8, xã D, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

(Ông Nguyễn H là Người giám hộ của cháu Nguyễn Thị Hoài T theo Giấy đăng ký giám hộ số 01/2019 ngày 09/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Đắk Nông). (Vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Công ty TNHH G.

Địa chỉ: Số 117, đường P, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tống Thanh T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Tống Mỹ Lệ D – Chức vụ: Phó Giám đốc (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/11/2019). (Vắng mặt).

2/ Ông Lê Đại H, sinh năm 1980,

Địa chỉ: Tổ 19, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 24/10/2019, Phan Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 72G1-606.23 trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định (188,22mg/100ml) chở anh Nguyễn Văn C (sinh năm 1992, thường trú tổ 8, xã D, huyện T, tỉnh Đắk Nông) ngồi sau, lưu thông trên quốc lộ 51 theo hướng từ huyện L đi về hướng ngã tư V.

Khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa quốc lộ 51 với đường hẻm số 1901, quốc lộ 51, thuộc khu phố L, phường T, thành phố B. Lúc này, do T vừa điều khiển xe vừa quay lại phía sau nói chuyện với anh C thiếu chú ý quan sát phía trước nên khi quay mặt lại phát hiện phía trước có xe ô tô đầu kéo biển số 60C-183.87 kéo rơmooc biển số 60R-004.89 (thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn G) do anh Lê Đại H điều khiển lưu thông hướng ngược lại, đang chuyển hướng rẽ trái vào hẻm 1901 (Phần đầu kéo đã vào đi vào hết đường hẻm 1901, phần đuôi rơmooc đang lưu thông trong khu vực ngã ba). Lúc này, T bóp thắng làm xe mô tô biển số 72G1-606.23 cùng với T và C ngã và trượt trên mặt đường khoảng 20m, lọt vào gầm rơmooc biển số 60R-004.89. T và C bị bấn sau bên phải rơmooc 60R-004.89 cán lên người làm C tử vong tại hiện trường, T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 69%.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 24/10/2019 của Công an thành phố B đã thu thập được các dấu vết như sau:

Mốc là trụ điện số 35 ở góc đường bên phải hướng khu công nghiệp Tam Phước ra hướng quốc lộ 51.

Tất cả các vị trí, dấu vết được đo vuông góc vào mép vạch thẳng hàng nối hai đầu lề đường bên phải (gọi tắt là mép lề phải) của đường quốc lộ 51 làm chuẩn theo hướng huyện L đi ngã tư V.

- Xe mô tô biển số 72G1-606.23 ngã nghiêng qua trái. Đầu xe hướng lề trái đường quốc lộ 51, đuôi xe hướng vào lề phải. Tâm trục bánh xe trước cách mép lề phải là 06m90, tâm trục bánh xe sau cách mép lề phải là 05m80.

- Toàn bộ đầu kéo biển số 60C-183.87 và phần lớn đầu rơmooc biển số 60R-004.89 nằm trong phần đường hẻm 1901, một phần nhỏ sau đuôi xe còn nằm trên phần đường quốc lộ 51. Tâm trục bánh trước bên phải đầu kéo 60C-183.87 cách mép lề phải 12m, tâm trục bánh sau bên trái đầu kéo cách mép lề

phải 08m30. Tâm trục bánh sau ngoài cùng bên trái romooc 60R-004.89 cách mép lề phải 00m40.

- Đo từ tâm trục bánh sau ngoài cùng bên trái romooc 60R-004.89 đến tâm trục bánh sau xe mô tô 72G1-606.23 là 05m30.

- Đo từ tâm trục bánh xe sau ngoài cùng bên trái romooc 60R-004.89 đến trụ điện số 35 làm mốc là 10m00.

- Nạn nhân tử vong nằm trước đầu xe mô tô 72G1-606.23 tư thế nằm úp, đầu hướng ngã tư V, chân hướng huyện L. Đầu nạn nhân cách tâm trục bánh trước xe 72G1-606.23 là 01m60 và cách mép lề phải là 09m00.

* Tại kết luận giám định số 1500/KLGD-PC09(Đ3) ngày 05/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 72G1-606.23 với xe ô tô đầu kéo biển số 60C-183.87 kéo romooc biển số 60R-004.89 như sau:

- Dấu vết nứt vỡ, trượt xước, dính sơn màu đỏ tại mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả của xe mô tô biển số 72G1-606.23 hình thành do quá trình va chạm với mặt ngoài thanh dưới khung bảo vệ hông bên phải của romooc biển số 60R-004.89.

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải của xe: ốp mặt nạ đầu xe (vị trí tay cầm lái), mặt ngoài yếm chắn gió, ốp nhựa thân xe, thanh nâng sau cùng đèn báo tín hiệu chuyển hướng phía sau; cong vênh biến dạng khung gác chân trước cùng cần đạp thắng chân của xe 72G1-606.23 hình thành do quá trình va chạm với mặt ngoài cụm bánh ngoài của romooc biển số 60R-004.89.

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết còn lại bên trái xe mô tô biển số 72G1-606.23 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 368/TT/2019 ngày 06/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Văn C là do đa chấn thương:

- Chấn thương sọ não gây vỡ phức tạp xương hộp sọ có nhiều mảnh sọ rời, rách màng cứng, dập não và thoát tổ chức não ra ngoài qua vết sọ vỡ.

- Kết hợp chất thương mặt gây gãy xương hàm dưới và chấn thương ngực kín gây chảy máu trong khoang ngực.

Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: 219,07 mg/100ml.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y số 369/GDPY/2019 ngày 07/11/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai về việc xác định nồng độ cồn trong máu của Phan Văn T là: 188,22mg/100ml.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0007/TgT/2020 ngày 15/01/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận Phan Văn T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 69%.

Trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại biên bản khám nghiệm hiện trường và các kết luận giám định.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe ô tô đầu kéo biển số 60C-183.87 kéo romooc biển số 60R-004.89 và xe mô tô biển 72G1-606.23 cho chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Công ty trách nhiệm hữu hạn G và anh Lê Đại H đã hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình anh Nguyễn Văn C tổng số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Phan Văn T đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại đối với Phan Văn T.

Tại bản cáo trạng số 425/CT-VKSBH ngày 20/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T mức án tù 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa T bồi thường xong nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi và rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T đã khai nhận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 24/10/2019, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa quốc lộ 51 với đường hẻm số 1901, quốc lộ 51, thuộc khu phố L, phường T, thành phố B, Phan Văn T có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 72G1-606.23 trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định (188,22mg/100ml) chở anh Nguyễn Văn C (ngồi sau). Do T vừa điều khiển xe vừa quay mặt về phía sau nói chuyện với anh C không chú ý quan sát phía trước và không làm chủ tay lái nên khi phát hiện phía trước có chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 60C-183.87 kéo romooc biển số 60R-004.89 do anh Lê Đại H điều khiển lưu thông hướng ngược lại, đang chuyển hướng rẽ trái vào hẻm 1901 (Phần đầu kéo đã vào đi vào hết đường hẻm 1901, phần đuôi romooc đang lưu thông trong khu vực ngã ba). T liền bóp thắng làm xe mô tô cùng với T và C ngã và trượt trên mặt đường khoảng 20m, lọt vào gầm romooc biển số 60R-004.89. T và C bị bánh sau bên phải xe ô tô đầu kéo romooc biển số 60R-004.89 cán lên người làm C tử vong tại hiện trường, T bị thương tích

với tỷ lệ tổn thương cơ thể 69%. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ:

Khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm:

8.

... Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập được thì hành vi của bị cáo có lỗi hoàn toàn và gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 (một) người. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như nội dung bản cáo trạng số 425/CT-VKSBH ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không có;

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình phạt đối với bị cáo, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Phan Văn T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 69%. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu chứng cứ và lời khai tại phiên tòa của bị cáo cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo T cũng đã thật sự nhận thức được lỗi lầm của mình khi điều khiển xe tham gia giao thông nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa T bồi thường xong và người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng : Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe ô tô đầu kéo biển số 60C-183.87 kéo romooc biển số 60R-004.89 và xe mô tô biển 72G1-606.23 cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn T** phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phan Văn T: **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù giam**. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Công an TP.B (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo đương sự(4);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hoàng Phương